

Họ và tên:.....

Bài tập cuối tuần
Môn: Toán – Tuần 11

Bài 1. Cho các số **1, 5, 6** và các dấu **+, -, =**. Hãy lập các phép tính đúng.

.....

.....

.....

.....

Bài 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $\boxed{3} + \dots \rightarrow \boxed{6}$
 $\boxed{6} - \dots \rightarrow \boxed{2}$
 $\boxed{1} + \dots \rightarrow \boxed{5}$

$\boxed{5} - \dots \rightarrow \boxed{1}$
 $\boxed{6} - \dots \rightarrow \boxed{3}$
 $\boxed{2} + \dots \rightarrow \boxed{6}$

$\boxed{5} + \dots \rightarrow \boxed{5}$
 $\boxed{6} + \dots \rightarrow \boxed{6}$
 $\boxed{6} - \dots \rightarrow \boxed{6}$

b) $6 - 2 = 1 + \dots$

$6 - 3 = \dots + 1$

$2 + 4 = \dots + 2$

$6 - 1 = 3 + \dots$

$5 - 2 = \dots + 3$

$\dots + 3 = 6 - 1$

$5 + 1 = 2 + \dots$

$4 + 1 = \dots + 3$

$1 + 4 = \dots + 5$

Bài 3. Điền dấu (**>**, **=**, **<**) thích hợp vào ô trống:

$2 + 4$ $6 - 0$

$5 + 1$ $6 + 0$

$3 + 2$ $6 - 2$

$3 + 3$ $6 - 1$

$6 - 5$ $6 - 6$

$6 - 4$ $1 + 2$

Bài 4. Đúng ghi **đ**, sai ghi **s** vào ô trống:

$4 + 0 - 2 = 3$

$1 + 5 - 2 = 4$

$6 - 3 - 3 = 0$

$2 + 1 + 3 = 6$

$6 - 2 - 1 = 2$

$5 - 2 + 2 = 1$

Bài 5. Tính:

$2 + 1 + 4 = \dots$

$1 + 3 + 3 = \dots$

$5 + 2 + 0 = \dots$

$5 - 5 + 4 = \dots$

$0 + 1 + 6 = \dots$

$6 - 3 + 4 = \dots$

$6 - 4 + 5 = \dots$

$6 + 0 - 1 = \dots$

$3 + 2 - 3 = \dots$

Bài 6

Con cá nằm trong hình tròn

